

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG N83 VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG N83 VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: N83 VIET NAM CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINTS TOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107958388

3. Ngày thành lập: 11/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 188 tổ 3, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973 901 950

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dùng trong khai thác than đá, quặng, khai thác dầu khí như máy khoan, máy nghiền sàng, máy nén; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763

6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc... Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
9.	In ấn	1811
10.	Xây dựng công trình công ích	4220
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
14.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý,	4610
16.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
17.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
18.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
19.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
20.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
21.	Phá dỡ	4311
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
24.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
26.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch Hoạt động dịch thuật	7490
28.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
30.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

32.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các hoạt động bán lẻ tem, súng đạn, tiền kim khí, kinh doanh vàng miếng).	4773
33.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	6619
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
35.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản (không bao gồm môi giới, định giá dịch vụ sàn giao dịch bất động sản)	6820
36.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
37.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện	4759
38.	Bán buôn thực phẩm	4632
39.	Bán buôn đồ uống	4633
40.	Bán buôn tổng hợp	4690
41.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
42.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
43.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
44.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

45.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát địa hình Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình Quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng, Quản lý chất lượng xây dựng công trình Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội, ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp Thiết kế điện - cơ điện công trình Thiết kế cấp thoát nước Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ Tư vấn Quản lý dự án xây dựng; Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình Tư vấn trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng gồm: Tổng mức đầu tư xây dựng, dự toán xây dựng, dự toán gói thầu xây dựng, định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng, chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng, thanh toán và quyết toán hợp đồng xây dựng; thanh toán và quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình;	7110
46.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÃ HẢI NAM	TT XN Kiến trúc Thăng Long, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	340.000	3.400.000.000	68,000	001083000432	
			Tổng số	340.000	3.400.000.000	68,000		
2	LÃ THỊ THU HÀ	Số 2 ngách 189/1 đường Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	8,000	001179001624	
			Tổng số	40.000	400.000.000	8,000		
3	LÊ VIỆT ANH	TT Công ty Xây dựng Số 2, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	8,000	013171289	
			Tổng số	40.000	400.000.000	8,000		
4	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	TT XNKTTT Tổ dân phố Hoàng 17, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	8,000	037193000037	
			Tổng số	40.000	400.000.000	8,000		
5	LÃ NAM HẢI	TT Kiến trúc, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	8,000	001081000684	
			Tổng số	40.000	400.000.000	8,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 11/08/2017 đến ngày 10/09/2017

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOÀI THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/10/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 037193000037

Ngày cấp: 08/06/2015

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *TT XNKTTL Tổ dân phố Hoàng 17, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *TT XNKTTL Tổ dân phố Hoàng 17, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội